TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HOÁ** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/2024/QĐST-KDTM	*TP T, ngày 27 tháng 3 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19/3/2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 23/2024/TLST - KDTM ngày 09 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP B1.

Địa chỉ: Tòa nhà H - số D N, phường E, quận C, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Quang T – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: + Ông Lê Xuân B - Chuyên viên thu hồi nợ và ông Nguyễn Bá T1 – Chuyên viên quan hệ khách hàng.

(Văn bản ủy quyền số 829/2023/UQ-BVBank ngày 05/12/2023).

- Bị đơn: Công ty Cổ phần Đ.

Địa chỉ: Số A C, phường A, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Văn T2 - Giám đốc.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Lê Hữu T3, sinh năm 1985 và bà Cao Thị T4, sinh năm 1994.

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

+ Ông Phạm Việt H, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Xóm A, Thôn N, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng TMCP B1 rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền lãi phạt chậm trả lãi là: 594.628 đồng.

Tính đến ngày 19/3/2024, Công ty Cổ phần Đ còn nợ Ngân hàng TMCP B1 theo Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng dùng chung số 0752200007700 ngày 18/03/2022, giấy nhận nợ số 0752200007700002 ngày 11/7/2022, giấy nhận nợ số 0752200007700003 ngày 20/7/2022, tổng số tiền là: 1.565.797.270 đồng, trong đó:

+ Nợ gốc: 1.410.099.774 đồng
+ Lãi trong hạn: 8.898.459 đồng
+ Lãi quá hạn: 146.799.037 đồng.

Từ ngày 20/3/2024, Công ty Cổ phần Đ tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng dùng chung số 0752200007700 ngày 18/03/2022, giấy nhận nợ số 0752200007700002 ngày 11/7/2022, giấy nhận nợ số 0752200007700003 ngày 20/7/2022.

Các bên thống nhất số nợ nêu trên và lãi phát sinh Công ty Cổ phần Đ sẽ trả cho Ngân hàng TMCP B1 chậm nhất vào ngày 30/5/2024.

Nếu đến hạn trả nợ, Công ty Cổ phần Đ không trả được nợ hoặc trả không đầy đủ theo thỏa thuận trên cho Ngân hàng TMCP B1 thì Ngân hàng TMCP B1 có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên phát mại tài sản thế chấp:

+ Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất sau khi đã trừ đi diện tích đất 8,4m^2 nhà nước thu hồi theo quyết định số 106/QĐ-UBND ngày 12/01/2023 của UBND huyện H, tỉnh Thanh Hoá về việc thu hồi đất tại xã H để thực hiện dự án nâng cấp, sửa chữa đường từ chợ R đến cầu D, tại thửa đất số 380b, tờ bản đồ số 03 (E-48-08-234-e), địa chỉ: Thôn A, xã H, Huyện H, tỉnh Thanh Hóa (nay là thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa) theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: BY 716063, số vào sổ cấp GCN: CH 01690 do UBND Huyện H, tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 14/02/2015 cho ông Lê Hữu T3 và bà Cao Thị T4 tại Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0752100029600 ngày 16/07/2021, số công chứng: 1428, quyển số 03/2021 TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng C Lê Thị Kim T5, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa chứng nhận và đã được đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 16/07/2021 tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện H, tỉnh Thanh Hóa và bản Cam kết bảo đảm bằng tài sản ngày 16/7/2021 ký giữa ông Lê Hữu T3, bà Cao Thị T4 với Ngân hàng TMCP B1.

+ 01 xe ô tô con, nhãn hiệu: HYUNDAI, số loại: TUCSON, số khung RLUC9W13BLN026602, số máy G4NALW747855, biển kiểm soát 36A-598.74 theo Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 36000330 do Phòng C1 - Công an tỉnh T cấp ngày 05/01/2021 thuộc sở hữu của ông Phạm Việt H theo Hợp đồng thế chấp động sản số 0752200007800 ngày 18/03/2022, số công chứng: 429 quyển số 01/2022 TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng C Lê Thị Kim T5, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa chứng nhận và đã được đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 18/03/2022 tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Đà Nẵng.

- Về án phí: Công ty Cổ phần Đ chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm sơ thẩm theo quy định của pháp luật là 29.487.000 đồng.

Ngân hàng TMCP B1 không phải chịu án phí và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 28.534.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa theo biên lai thu tiền số 0001125 ngày 08/01/2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu Phương